TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **11**/2024/HS-ST
Ngày: 22-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Khắc Hiệp

2. Bà Phan Thị Cẩm Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hữu Văn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre *tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Văn Xem - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, sinh năm: 1987 tại tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký thường trú: Khóm 2, thị trấn V, huyện T, tỉnh Cà Mau; nơi ở hiện nay: ấp D, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (chết) và bà Nguyễn Thị T (còn sống); vợ, con: không; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Bị hại*: Nguyễn Hoài P, sinh năm 1993; địa chỉ: số 7/2 ấp A, xã G, huyện T, tỉnh Bến Tre (xin vắng mặt).

- *Bị đơn dân sự:* Doanh nghiệp tư nhân thương mại dịch vụ sản xuất H; địa chỉ trụ sở: số 59/2A ấp N, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Chủ doanh nghiệp là ông Thân Văn D, sinh năm 1964, nơi thường trú: số 59/2A ấp N, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Hồng S, sinh năm 1976, nơi cư trú: số 4/11 đường D, phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh (xin vắng mặt).

- *Người làm chứng*:

1. Lê Duy K, sinh năm 1985; địa chỉ: ấp Đ, xã K, huyện C, tỉnh Tiền Giang (xin vắng mặt).

2. Lê Ngọc T, sinh năm 1971; địa chỉ: số 181/2 ấp A, xã G, huyện T, tỉnh Bến Tre (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/3/2022, Doanh nghiệp tư nhân thương mại dịch vụ sản xuất H, có địa chỉ trụ sở tại số 59/2A ấp N, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, chủ doanh nghiệp là ông Thân Văn D và Nguyễn Văn P ký với hợp đồng lao động số 07/HĐLĐ-HM/21 có thời hạn 36 tháng với công việc là lái xe tải giao nhận LPG và được trả tiền công hàng tháng. Khoảng 11 giờ ngày 05/6/2023, Nguyễn Văn P được điều động lái xe ô tải biển số 51C-965.53 chở 170 bình gas từ chi nhánh Doanh nghiệp tư nhân thương mại dịch vụ sản xuất H - trạm chiết gas nạp gas Tiền Giang ở ấp T, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang đến xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre để giao cho đại lý, trên xe còn có Lê Duy K (người làm chung với P). Đến khoảng 13 giờ 45 phút, khi lưu thông đến km 81 + 10 trên Quốc lộ 57 theo hướng từ thị trấn T, huyện P đi xã A, huyện T thuộc địa phận ấp , xã , huyện P thì P điều khiển xe lấn sang trái va chạm vào xe ô tô biển số 51D-164.96 do Nguyễn Hoài P điều khiển lưu thông chiều ngược lại. Hậu quả gây tai nạn và làm hai xe ô tô bị hư hỏng nặng.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông tại km 81 + 100, trên Quốc lộ 57, thuộc ấp T, xã B, huyện P, tỉnh Bến Tre là một đoạn đường thẳng, tầm nhìn không hạn chế và không nằm trong phạm vi có tác dụng của biển báo hiệu giao thông đường bộ; mặt đường rộng 08 mét, được trãi bê-tông nhựa, có vạch kẻ đường màu vàng dạng đứt quãng, phân chia mặt đường thành hai chiều riêng biệt. Hướng khám nghiệm được thực hiện theo hướng từ xã A, huyện T đi thị trấn T, huyện P và chọn mép đường bên phải theo hướng lưu thông của xe ô tô biển số 51D- 164.96 làm mép đường chuẩn, tất cả các dấu vết đều đo vào mép đường chuẩn. Kết quả khám nghiệm hiện trường, dựng lại hiện trường, xác định:

- Xe ô tô tải biển số 51C-965.53 (ký hiệu số 1) đầu hướng về xã An Thuận, có tâm trục trước bên phải cách mép đường chuẩn là 6,10 mét và tâm trục trước bên trái cách mép đường chuẩn là 4,30 mét; tâm trục sau bên phải cách mép đường chuẩn 6,20 mét và tâm trục sau bên trái cách mép đường chuẩn 4,20 mét. Vùng mãnh vỡ (ký hiệu số 2) có kích thước (8,20 x 3,80) mét, có điểm đầu cách mép đường chuẩn là 2,10 mét và điểm cuối cách mép đường chuẩn là 2,10 mét, tâm vùng mãnh vỡ cách tâm trục trước bên trái xe ô tô biển số 51C-965.53 là 12,90 mét. Vết ma sát 1 (ký hiệu số 3) có kích thước (0,70 x 0,25) mét, có điểm đầu cách mép đường chuẩn là 3,05 mét và cách tâm trục trước bên trái xe ô tô biển số 51C- 965.53 là 26,85 mét, điểm cuối cách mép đường chuẩn là 3,05 mét. Vết ma sát 2 (ký hiệu số 4) có kích thước (4,20 x 0,25) mét, có điểm đầu cách mép đường chuẩn là 0,70 mét và cách điểm cuối vết ma sát 1 là 2,60

mét, điểm cuối nằm ngoài mặt đường xe lưu thông và cách mép đường chuẩn là 0,30 mét. Vết ma sát 3 (ký hiệu số 5) có kích thước (1,50 x 0,20) mét, có điểm đầu cách mép đường chuẩn là 1,70 mét cách điểm cuối vết ma sát 1 là 2,90 mét, điểm cuối nằm phía trong mép đường chuẩn và cách mép đường chuẩn là 1,25 mét.

- Xe ô tô biển số 51D-164.96 (ký hiệu số 6) đầu hướng về thị trấn T, có tâm trục trước bên phải cách mép đường chuẩn 1,70 mét và tâm trục trước bên trái cách mép đường chuẩn 3,65 mét; tâm trục sau bên phải cách mép đường chuẩn là 0,50 mét và tâm trục sau bên trái cách mép đường chuẩn là 4,25 mét.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe ô tô, nhãn hiệu FORD, số loại RANGER, biển số 51D-164.96, số khung: FF50HW733112, số máy: P5AT2452034; 01 xe ô tô, nhãn hiệu THACO, số loại HD650, biển số 51C-965.53, số máy: D4DBHJ651476, số khung: 99AKHC052869; 01 giấy chứng nhận đặng ký xe ô tô số 335645, biển số 51C-965.53; 01 giấy phép lái xe hạng C số 640157164000 mang tên Nguyễn Văn P.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô biển số 51D- 164.96: Thân trước bên trái có vết trầy xước kích thước (100 x 60)cm, thụng sâu 7,0cm; mặt ngoài vành mâm xe bên trái bị trầy xước kích thước (82 x 2,5)cm có điểm gần nhất cách vòi xả 3,0cm, điểm xa nhất cách vòi xả 45cm; gương chiếu hậu bên trái bị bể hoàn toàn; cánh cứng xe trước bên trái bị trầy xước cong biến dạng có kích thước (103 x 70)cm; cánh cứng xe sau bên trái bị trầy xước cong biến dạng có kích thước (87 x 80)cm; thân sau bên trái bị trầy xước cong biến dạng có kích thước (170 x 90)cm; cụm đèn chuyển hướng phía sau bên trái bị bể có kích thước (8,0 x 3,0)cm; lốp xe bên trái bị bể.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô biển số 51C- 965.53: Cản trước bị rời khỏi vị trí ban đầu; đèn chiếu sáng phía trước bên trái bị bể có kích thước (20 x 23)cm; đèn chuyển phía trước bên trái bị bể hoàn toàn; gương chiếu hậu phía trước bên trái bị bể hoàn toàn; thành khung sắt bước lên xuống bên trái bị cong biến dạng kích thước (35 x 30)cm; cửa xe bên trái bị cong biến dạng kích thước (70 x 50)cm, thụng sâu 14cm; kính cửa xe bên trái bị bể hoàn toàn; mặt ngoài lốp trước bên trái có vết ma sát kích thước (16 x 55)cm, điểm gần nhất cách van xả 33cm, điểm xa nhất cách van xả 54cm; mặt ngoài mâm bánh trước bên trái có vết ma sát kích thước (25 x 6,0)cm, điểm gần nhất cách van xả 22cm, điểm xa nhất cách van xả 34cm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS, ngày 24/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xác định: Giá trị thiệt hại của xe ô tô, nhãn hiệu FORD, số loại RANGER, biển số 51D-164.96, số khung: FF50HW733112, số máy: P5AT2452034 là 173.398.940 đồng; giá trị thiệt hại của xe ô tô, nhãn hiệu THACO, số loại

HD650, biển số 51C-965.53, số máy: D4DBHJ651476, số khung: 99AKHC052869 là 17.060.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 6133/KL-KTHS, ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố H, kết luận: "Dấu vết trượt xước, gãy vỡ, biến dạng các chi tiết phía trước bên trái xe ô tô biển số 51C-965.53 (cản trước, cụm đèn phía trước, cửa trước, gương chiếu hậu, bậc lên xuống ca bin, bánh trước) có chiều hướng từ trước về sau phù hợp với dấu vết trầy xước, rách thủng, gãy vỗ, biến dạng các chi tiết bên trái xe ô tô biển số 51D-164.96 (bánh trước, chắn bùn trước, gương chiếu hậu, cửa trước, cửa sau, bánh sau, thùng xe) có chiều hướng từ trước về sau; phía trước bên trái xe ô tô biển số 51C- 965.53 và phía trước bên trái xe ô tô biển số 51D- 164.96 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện khi xảy ra tai nạn giao thông. Vị trí này chiếu xuống mặt đường thuộc phần đường bên phải Quốc lộ 57 theo hướng từ xã An T đến thị trấn T; khi xảy ra tai nạn giao thông, xe ô tô biển số 51D-164.96 chuyển động trên Quốc lộ 57 theo hướng từ xã A đến thị trấn Thạnh Phú, xe ô tô biển số 51C-965.53 chuyển động theo hướng ngược lại".

Nguyễn Văn P có gấy phép lái xe hạng C và Nguyễn Hoài P có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định, cả hai giấy phép lái xe còn trong hạn sử dụng.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn của Nguyễn Văn P và Nguyễn Hoài P tại thời điểm xảy ra tai nạn 0.000 mg/ml.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKSTP, ngày 06 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù tính từ ngày tuyên án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận Doanh nghiệp tư nhân thương mại dịch vụ sản xuất H và bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong cho bị hại Nguyễn Hoài P tổng số tiền là 200.000.000 đồng, trong đó bị cáo Nguyễn Văn P bồi thường số tiền là 40.000.000 đồng và Doanh nghiệp tư nhân thương mại dịch vụ sản xuất H 160.000.000 đồng. Bị hại Nguyễn Hoài P đã nhận đủ số tiền bồi thường, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét. Đối với số tiền 40.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị cáo không yêu cầu doanh nghiệp hoàn trả lại và số tiền 160.000.000 đồng là tiền mà doanh nghiệp đã bồi

thường cho bị hại, tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu xem xét giải quyết, nên không đặt vấn đề giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

- Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Bến Tre đã trả cho ông Nguyễn Hồng S là đại diện theo ủy quyền của Doanh nghiệp tư nhân thương mại dịch vụ sản xuất H 01 xe ô tô, nhãn hiệu THACO, số loại HD650, biển số 51C-965.53, số máy: D4DBHJ651476, số khung: 99AKHC052869 và 01 giấy chứng nhận đặng ký xe ô tô số 335645; và đã trả lại cho Nguyễn Hoài Phong 01 xe ô tô, nhãn hiệu FORD, số loại RANGER, biển số 51D-164.96, số khung: FF50HW733112, số máy: P5AT2452034.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn P 01 giấy phép lái xe hạng C số 640157164000 mang tên Nguyễn Văn P, sinh ngày 30/8/1987.

Bị hại Nguyễn Hoài P có đơn xin xét xử vắng mặt, qua đơn xin xét xử vắng mặt anh Phong trình bày, đã nhận lại đủ số tiền bồi thường, không có yêu cầu gì thêm, yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Nguyễn Hồng S là đại diện hợp pháp của Doanh nghiệp tư nhân thương mại dịch vụ sản xuất H có đơn xin xét xử vắng mặt, qua đơn xin xét xử vắng mặt ông S trình bày, Doanh nghiệp tư nhân thương mại dịch vụ sản xuất H không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn P phải bồi thường cho Doanh nghiệp tư nhân thương mại dịch vụ sản xuất H trong vụ án này, Doanh nghiệp tư nhân thương mại dịch vụ sản xuất H cũng không có yêu cầu gì khác, giữa Doanh nghiệp với Nguyễn Văn P sẽ tự thương lượng với nhau. Doanh nghiệp tư nhân thương mại dịch vụ sản xuất H đã nhận lại tài sản.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng đã truy tố, thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo đồng ý tội danh, hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị đối với bị cá, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp. Bị hại Nguyễn Hoài P và 02 người làm chứng là Lê Duy K và Lê Ngọc T có đơn xin vắng mặt, thấy rằng bị hại và 02 người làm chứng đã có lời khai cụ thể, rõ ràng tại Cơ quan cảnh sát điều tra và việc vắng mặt của bị hại và 02 người làm chứng không làm ảnh

hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn P thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với biên bản hiện trường, biên bản dựng lại hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông đường bộ, các kết luận giám định, định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 45 phút, tại km 81 + 10 trên Quốc lộ 57 thuộc T, xã B, huyện P, tỉnh Bến Tre, Nguyễn Văn P điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-965.53 lấn trái đụng vào xe ô tô biển số 51D- 164.96 do Nguyễn Hoài P điều khiển lưu thông ngược chiều gây tai nạn. Hậu quả làm xe ô tô, nhãn hiệu FORD, số loại RANGER, biển số 51D-164.96, số khung: FF50HW733112, số máy: P5AT2452034 bị thiệt hại là 173.398.940 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Nguyễn Văn P đã phạm vào "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 12/CT-VKSTP ngày 06/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre truy tố và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đã thành niên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải gánh chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra.

Tại Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định: "*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.00 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông công cộng, gây mất trật tự an toàn giao thông trên địa bàn huyện nói chung và nơi bị cáo thực hiện tội phạm, gây nên tâm lý bất an cho mọi người khi tham gia điều kiển phương tiện giao thông. Xét hành vi của bị cáo đã gây hậu quả nghiêm trọng, trong vụ án này lẽ ra bị cáo phải thấy trước và buộc phải thấy trước hậu quả nguy hiểm có thể xảy ra cho mình và người khác từ việc điều khiển xe ôtô tham gia giao thông lấn trái, đi không đúng phần đường, làn đường theo chiều đi của mình dẫn đến gây tai nạn và hậu quả làm thiệt hại đến tài sản của người khác khi tham gia điều khiển phương tiện giao thông.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn P không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; bị cáo đã

tự nguyện bồi thường bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự áp dụng cho bị cáo. Ngoài ra, bị hại có yêu cầu đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng cho bị cáo.

[7] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn P có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Thấy rằng, bị cáo Nguyễn Văn P có nơi cư trú rõ ràng, công việc ổn định không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn thời gian thử thách theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, giao bị cáo cho chính quyền địa phương phối hợp cùng gia đình để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung cho cộng đồng.

[8] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,;

[8.1] Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Bến Tre đã trao trả Doanh nghiệp tư nhân thương mại dịch vụ sản xuất H 01 xe ô tô, nhãn hiệu THACO, số loại HD650, biển số 51C-965.53, số máy: D4DBHJ651476, số khung: 99AKHC052869 và 01 giấy chứng nhận đặng ký xe ô tô số 335645; và đã trả lại cho Nguyễn Hoài Phong 01 xe ô tô, nhãn hiệu FORD, số loại RANGER, biển số 51D-164.96, số khung: FF50HW733112, số máy: P5AT2452034.

[8.2] Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn P 01 giấy phép lái xe hạng C số 640157164000 mang tên Nguyễn Văn P.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

[9.1] Bị hại Nguyễn Hoài P đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại 200.000.000 đồng, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[9.2] Đối với số tiền bị cáo đã bồi thường cho bị hại và số tiền thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và Doanh nghiệp tư nhân thương mại dịch vụ sản xuất H với bị hại; tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[9.3] Doanh nghiệp tư nhân thương mại dịch vụ sản xuất H không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[10] Quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt, trách nhiệm dân sự đối với bị cáo và xử vật chứng là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí sơ thẩm hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 22 tháng 3 năm 2024.

Giao bị cáo Nguyễn Văn P cho Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện T, tỉnh Cà Mau nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: bị hại Nguyễn Hoài P đã nhận đủ số tiền bồi thường là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng), không yêu cầu gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Bến Tre đã trao trả cho Doanh nghiệp tư nhân thương mại dịch vụ sản xuất H 01 xe ô tô, nhãn hiệu THACO, số loại HD650, biển số 51C-965.53, số máy: D4DBHJ651476, số khung: 99AKHC052869 và 01 giấy chứng nhận đặng ký xe ô tô số 335645.

3.2. Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Bến Tre đã trao trả cho Nguyễn Hoài P 01 xe ô tô, nhãn hiệu FORD, số loại RANGER, biển số 51D-164.96, số khung: FF50HW733112, số máy: P5AT2452034.

3.3. Trao trả cho bị cáo Nguyễn Văn P 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 640157164000 mang tên Nguyễn Văn P sinh ngày 30/8/1987.

Vật chứng hiện đang được tạm gửi tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre theo Quyết định chuyển vật chứng số 08/QĐ-VKSTP ngày 06 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/3/2024.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền và thời hạn kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại và bị đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Phòng HSNV CA tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện Thạnh Phú;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi Cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Bị cáo; bị hại; bị đơn dân sự;
- UBND thị trấn V, huyện T, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: HS; VP TAND huyện Thạnh Phú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Văn Tú